TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 1070/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 03/11/2023
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiển

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Quang Cảnh

2. Bà Phan Thị Diệu Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 597/2023/HNST ngày 29 tháng 6 năm 2023 về "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1154/2023/QĐXXST-HN ngày 11 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn : Bà Đậu HJGN IJI– sinh năm 1997; Địa chỉ: HNG, khu phố RTGHRT, phường YHGRTGY, Quận YHRTY, thành phố RTYRTY (có mặt)

Bị đơn : Ông Nguyễn HJO JO I– sinh năm 1996; Địa chỉ : YRTY, phường YHRTY, quận YRTY, thành phố YRTY (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06/6/2023, bản tự khai và tại buổi phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nguyên đơn Bà Đậu HJGN IJIvà bị đơn ông Nguyễn HJO JO Icùng trình bày : ông bà tự nguyện chung sống, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường RTHRH, Quận HRTHY, thành phố RTHTTR.

-Về quan hệ hôn nhân :

+ Nguyên đơn Bà Đậu HJGN IJItrình bày : bà yêu cầu xin ly hôn với ông Nguyễn HJO JO Ivì nhận thấy giữa vợ chồng và gia đình hai bên nội – ngoại có nhiều mâu thuẫn, không thể cảm thông chia sẽ nên không thể tiếp tục cuộc sống vợ chồng.

+ Bị đơn ông Nguyễn HJO JO Itrình bày : ông xác nhận giữa vợ chồng không còn tình cảm, ông chỉ thấy tội nghiệp con còn rất nhỏ sẽ thiếu tình thương nhưng nếu bà Hải Yến yêu cầu xin ly hôn thì ông cũng đồng ý ly hôn.

-Về con chung : các bên đương sự xác nhận có 01 người con chung tên Nguyễn HRTHTR – sinh ngày 17/10/2022.

+ Nguyên đơn Bà Đậu HJGN IJItrình bày: bà yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu ông HTGHY cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 4.000.000 (bốn triệu) đồng. Hiện nay, bà làm nghề giáo viên dạy Anh Văn tại trung tâm và tại nhà riêng, thu nhập hằng tháng khoảng trên dưới 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

+ Bị đơn ông Nguyễn HJO JO Itrình bày : ông yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bà THRTHY cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay, ông là nhân viên bộ phận Maketting – bán hàng tại Công ty HRTHYGRT, mức thu nhập hằng tháng của ông từ 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng đến 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, chưa tính phần kinh doanh riêng cá nhân từ quần áo và giày dép.

-Về tài sản chung, nợ chung : các bên đương sự tự giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 03/11/2023, các bên đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu đã trình bày, nguyên đơn Bà Đậu HJGN IJInộp trực tiếp tại phiên tòa các tài liệu chứng cứ chứng minh mức thu nhập cá nhân của bà như Đơn xin xác nhận công tác và phiếu thanh toán lương (bút lục từ 48 đến 52). Bị đơn ông Nguyễn HJO JO Icho biết mức lương thu nhập của ông không ổn định, có biến động thay đổi nhưng ông vẫn xác nhận thu nhập hằng tháng của ông từ 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng đến 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, nhưng tại phiên tòa hôm nay, ông không nộp bất kỳ tài liệu chứng cứ chứng minh mức thu nhập cá nhân của ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú phát biểu ý kiến chính như sau:

Về tố tụng : Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 48, Điều 68, Điều 69, khoản 2 Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Việc Tòa thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền, đúng quan hệ tranh chấp và về thu thập chứng cứ, xác định đúng tư cách đương sự. Việc tham gia hỏi tại phiên tòa của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 57 ngày 07/5/2021 do Ủy ban nhân dân phường GDFG, quận DFG, thành phố GEDRGTEDR cấp cho các đương sự thì quan hệ giữa Bà Đậu HJGN IJIvà ông Nguyễn HJO JO Ilà quan hệ hôn nhân được điều chỉnh bởi Luật hôn nhân và gia đình. Hiện nay, ông Nguyễn HJO JO Iđang thực tế cư trú tại địa chỉ cụ thể trên địa bàn quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân quận DFGDFG, thành phố GDFGEDR thụ lý giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự .

[2] *Về các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

Về quan hệ hôn nhân : Nguyên đơn Bà Đậu HJGN IJIvà bị đơn ông Nguyễn HJO JO Icùng xác nhận có mâu thuẫn trong hôn nhân. Hội đồng xét xử ghi nhận thuận tình ly hôn giữa các bên đương sự.

Về con chung : Theo khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *"...Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha, mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con..."*

Theo lời trình bày của nguyên đơn Bà Đậu HJGN IJIthì bà làm nghề giáo viên dạy Anh Văn tại trung tâm và tại nhà riêng, thu nhập hằng tháng khoảng trên dưới 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy xét về điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của nguyên đơn Bà Đậu HJGN IJIlà phù hợp và tốt cho sự phát triển toàn diện của trẻ nên có cơ sở giao con chung tên Nguyễn HERGTYESY – sinh ngày 17/10/2022 cho Bà Đậu HJGN IJItrực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù bị đơn ông Nguyễn HJO JO Ikhông nộp bất kỳ tài liệu chứng cứ chứng minh mức thu nhập cá nhân nhưng ông cho biết mức lương thu nhập của ông không ổn định, có biến động thay đổi nhưng vẫn xác nhận thu nhập hằng tháng của ông từ 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng đến 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng. Với mức thu nhập theo ông trình bày, Hội đồng xét xử nhận thấy nguyên đơn Bà Đậu HJGN IJIyêu cầu ông GEFGTWER cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 4.000.000 (bốn triệu) đồng là có cơ sở chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung : các bên đương sự yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đậu GBDEFZGERGHYE.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm do các đương sự phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật Phí và Lệ phí năm 2016 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, Điều 271 và Khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Luật Phí và Lệ phí năm 2016; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đậu GYHERTG

- Về quan hệ hôn nhân: ghi nhận thuận tình ly hôn giữa Bà Đậu HJGN IJIvà ông Nguyễn ERTGER. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 57 ngày 07/5/2021 do Ủy ban nhân dân phường YHEYE, quận YHER5TE, thành phố YETR5GE cấp cho các đương sự không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: giao con chung Nguyễn ER5TGCED – sinh ngày 17/10/2022 cho Bà Đậu HJGN IJItrực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn HJO JO Icấp dưỡng nuôi con chung một tháng là 4.000.000 (bốn triệu) đồng, bắt đầu cấp dưỡng từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Kể từ ngày người trực tiếp

nuôi dưỡng con chung có đơn yêu cầu thi hành tiền cấp dưỡng, nếu người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung không thi hành thì hàng tháng phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự .

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Ông Nguyễn HJO JO Icó quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

-Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do Bà Đậu HJGN IJIphải nộp, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0006319 ngày 29/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đậu HJGN IJIđã nộp đủ án phí. Về phí cấp dưỡng nuôi con chung : ông Nguyễn HJO JO Iphải nộp số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THA DS Q. Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ;

Nguyễn Thị Thanh Hiển